

Số: 428 /BC-SGDĐT

Tây Ninh, ngày 29 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO
SƠ KẾT HỌC KỲ I NĂM HỌC 2020-2021
ĐỐI VỚI GIÁO DỤC TIỂU HỌC

Căn cứ Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020-2021 của ngành Giáo dục; Công văn số 3415/BGDĐT-GDTH ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2020-2021;

Căn cứ Quyết định số 1752/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 2168/UBND-VHXX ngày 10/9/2020 của UBND Tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 của ngành Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh báo cáo đánh giá sơ kết các mặt hoạt động của giáo dục tiểu học trong học kỳ I năm học 2020-2021 như sau:

I. Về qui mô trường, lớp, học sinh

1. Về trường, lớp

- Toàn tỉnh hiện nay có 208 trường tiểu học với 324 điểm trường, giảm 05 trường so với năm học 2019-2020 do sắp xếp lại quy mô trường lớp. Trong tổng số trường tiểu học có 01 trường chuyên biệt dạy trẻ khuyết tật.

- Tổng số lớp: 3.163 lớp, tăng 01 lớp so với đầu năm học do sắp xếp, bố trí lại biên chế học sinh.

2. Về số lượng học sinh

- Tổng số học sinh cuối HKI: 99.343 học sinh (47.808 nữ).

- Học sinh bỏ học: 87 học sinh - Tỷ lệ 0,09% (HKI năm học 2019-2020 bỏ học 89 học sinh, tỷ lệ 0,09%).

II. Thực hiện quy hoạch mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học; thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

1. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đối với cấp tiểu học

Thực hiện theo Quyết định số 2414/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của UBND Tỉnh Tây Ninh ban hành Đề án sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh, UBND cấp huyện theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và các đơn vị sự nghiệp

công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) giai đoạn 2018-2021, Sở GDĐT đã chỉ đạo các phòng GDĐT tiến hành rà soát hiện trạng quy mô trường lớp, tham mưu UBND các huyện, thị xã, thành phố quy hoạch lại mạng lưới trường lớp theo tình hình thực tế. Trong năm học 2020-2021, các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục sáp nhập thêm 05 trường có quy mô nhỏ, cùng địa bàn để có điều kiện đầu tư tốt hơn; đồng thời vẫn đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh đến trường. So với cuối năm học 2017-2018, số trường tiểu học trên địa bàn tỉnh đã giảm 52 trường. Hiện nay, các huyện, thị xã, thành phố đang tiếp tục rà soát, quy hoạch lại quy mô trường lớp theo lộ trình.

Triển khai Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025, đối với cấp tiểu học, trong giai đoạn 2017-2020, ngành Giáo dục đã đầu tư xây dựng mới và đưa vào sử dụng 78 phòng học; giai đoạn 2021-2025, ngành tiếp tục đầu tư xây mới 288 phòng học, 38 phòng học tin học và 50 phòng học ngoại ngữ.

Đầu năm học, các phòng GDĐT tăng cường đầu tư sửa chữa, nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan sư phạm đảm bảo xanh - sạch - đẹp, an toàn.

Sở GDĐT đã tổ chức đấu thầu mua sắm thiết bị dạy học lớp 1 (theo Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1), đã trang bị đầy đủ cho các trường tiểu học trong học kỳ I; chỉ đạo các đơn vị, trường học rà soát nhu cầu để có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 2 theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

Ngay từ đầu năm, các trường tiểu học đã xây dựng kế hoạch, tổ chức điều tra bổ sung, cập nhật thống kê trình độ trẻ trong địa bàn; tham mưu với Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xoá mù chữ tại địa phương phát hành thư gọi trẻ đến trường; huy động các nguồn lực trong xã hội hỗ trợ kinh phí, quần áo, tập vở cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn được đến trường; xây dựng các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học, hạn chế tỉ lệ lưu ban, bỏ học nhằm duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học. Kết quả:

- Năm 2020, toàn tỉnh có 94/94 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2 (tỉ lệ 100%), trong đó có 76/94 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn mức độ 3 (tỉ lệ 80,85%); có 9/9 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2 (tỉ lệ 100%), trong đó có 5/9 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn mức độ 3 là thành phố Tây Ninh, Hòa Thành, Trảng Bàng, Gò Dầu và Dương Minh Châu (tỉ lệ 55,55%).

- Tỉ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học chung của toàn tỉnh: 18.800/ 19.911 trẻ 11 tuổi, tỉ lệ 94,42%.

- Toàn tỉnh đã huy động được 19.508 trẻ 6 tuổi ra lớp 1/ 19.548 tổng số trẻ 6 tuổi, đạt tỉ lệ 100% (năm học trước đạt 100%).

** Những khó khăn, hạn chế:*

Một số trường tiểu học thực hiện công tác điều tra, cập nhật hồ sơ phổ cập chưa chặt chẽ. Nguyên nhân: Một số hộ dân thường xuyên đi làm ăn xa nhà, đổi nơi cư trú, vắng mặt ở địa phương không khai báo ảnh hưởng đến điều tra, cập nhật hồ sơ, vận động các trẻ ra lớp.

3. Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Trong học kỳ I, tỉnh đã tiến hành kiểm tra công nhận thêm 05 trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia. Đến thời điểm hiện nay toàn tỉnh có 102 trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia (trong đó có 97 trường TH đạt chuẩn mức độ 1 và 05 trường TH đạt chuẩn quốc gia mức độ 2).

Các phòng GD&ĐT đã tích cực tham mưu với cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, lộ trình đầu tư xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

Các trường tiểu học trong tỉnh đã tiến hành tự đánh giá theo Thông tư số 17/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

III. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1. Việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1

Thực hiện chỉ đạo của Sở GD&ĐT, các trường tiểu học đã chủ động triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức dạy học lớp 1 phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; phân bổ hợp lý về nội dung và thời lượng dạy học giữa các môn học, hoạt động giáo dục để không gây quá tải cho học sinh, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập ngay tại lớp học, không giao thêm bài tập về nhà cho học sinh.

Sở GD&ĐT đã thành lập đoàn kiểm tra đến các huyện, thị xã, thành phố để hỗ trợ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho các trường.

Ban giám hiệu các trường tăng cường dự giờ, thăm lớp, hỗ trợ thường xuyên cho giáo viên trong quá trình triển khai thực hiện chương trình; thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, giáo viên được trao đổi, chia sẻ và đã chủ động trong việc nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa, đặc điểm của học sinh tại trường để xây dựng kế hoạch dạy học cụ thể, phù hợp với đối tượng học sinh; sắp xếp thời khóa biểu bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các môn học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh.

b) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, Sở GD&ĐT và phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố đã chỉ đạo các trường tiểu học và giáo viên

tăng cường tính tự chủ trong xây dựng kế hoạch giáo dục đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, phù hợp với tình hình thực tế của từng trường. Kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương.

Các trường tiểu học cũng đã chủ động trong việc điều chỉnh nội dung dạy học một cách linh hoạt nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện dạy học của địa phương. Đối với các trường có đông học sinh dân tộc thiểu số đã thực hiện các giải pháp để tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc.

Các trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tổ chức phong phú các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá nhằm tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh; thực hiện tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh, giáo dục an toàn giao thông, bảo vệ môi trường,... trong các môn học và hoạt động giáo dục.

Các phòng GD&ĐT tích cực tham mưu với lãnh đạo địa phương đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tỉ lệ phòng học/lớp đạt 1.0 (3.169 phòng học/ 3.163 lớp); đảm bảo đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; trang bị máy chiếu, bảng tương tác, máy tính,...

c) Tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày

Loại hình lớp học 2 buổi/ ngày được tiếp tục triển khai tại 204 trường tiểu học với 2.576 lớp/ 82.106 học sinh, tỉ lệ học sinh học 2 buổi/ngày đạt 82,65%⁽¹⁾; trong đó có 137 trường đã tổ chức được 100% lớp học 2 buổi/ ngày trong phạm vi toàn trường.

Có 45 trường tổ chức bán trú với 22.057 học sinh/ 665 lớp, tỉ lệ học sinh học bán trú đạt 22,2%. Các trường tổ chức bán trú luôn đảm bảo các điều kiện về vệ sinh, an toàn thực phẩm, nơi ăn, nơi nghỉ cho học sinh.

Kế hoạch giáo dục đối với loại hình lớp học 2 buổi/ ngày được đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương. Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình. Ngoài ra, các trường tiểu học đã tăng cường tổ chức các tiết sinh hoạt tập thể thông qua hoạt động

¹ Những đơn vị có tỉ lệ dạy học 2 buổi/ngày cao là TP Tây Ninh (100%), TX Hoà Thành (95,22%), Bến Cầu (90,25%), Châu Thành (86,25%).

ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, các môn năng khiếu để tạo điều kiện cho học sinh mạnh dạn, tự tin, hứng thú trong học tập.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

a) Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện chỉ đạo của Sở GDĐT, các phòng GDĐT đã chủ động xây dựng các chuyên đề nâng cao chất lượng dạy và học ở các bộ môn của các khối lớp (theo từng cụm trường hoặc qui mô cấp huyện) nhằm giúp cho giáo viên định hướng việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học. Các trường thường xuyên tổ chức các tiết dạy minh họa trong tổ khối thông qua sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học để giáo viên trao đổi, rút kinh nghiệm.

Giáo viên các trường đã có chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện đổi mới phương pháp; nghiên cứu, thảo luận và vận dụng các nội dung liên quan đến công tác dạy học trong các văn bản chỉ đạo và tạp chí chuyên đề; tích cực sử dụng đồ dùng dạy học trong các tiết học, hướng dẫn học sinh sử dụng bộ đồ dùng học tập đã được trang bị. Khuyến khích giáo viên sử dụng các phần mềm dạy học, thiết bị điện tử phục vụ việc dạy và học; tăng cường việc soạn và dạy giáo án điện tử.

**** Triển khai dạy học theo mô hình trường học mới Việt Nam (VNEN)***

Tiếp tục triển khai dạy học theo mô hình trường học mới, Sở GDĐT đã chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai mô hình trường học mới trong năm học 2020-2021. Tính đến cuối HKI, toàn tỉnh đã triển khai dạy học theo mô hình trường học mới Việt Nam tại 20 trường/ 300 lớp/ 10.905 học sinh.

Sở GDĐT thành lập Ban Chỉ đạo, xây dựng Kế hoạch kiểm tra, hỗ trợ dạy học theo mô hình trường học mới; các phòng GDĐT tổ chức các buổi dự giờ theo cụm trường để giáo viên trao đổi rút kinh nghiệm; hỗ trợ, giúp đỡ và giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho giáo viên trong quá trình thực hiện.

Giáo viên thực hiện tốt việc áp dụng phương pháp dạy học theo mô hình VNEN, chủ động nghiên cứu, thiết kế các hoạt động, điều chỉnh tài liệu dạy học, tổ chức các hình thức dạy học phù hợp với từng nội dung bài dạy. Học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động của nhóm, lớp dưới sự hướng dẫn của giáo viên và hội đồng tự quản của lớp; các em được rèn luyện nhiều hơn về các kỹ năng nghe, nói; kỹ năng đánh giá và tự đánh giá; kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp ...

**** Triển khai dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”***

Thực hiện Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, Sở GDĐT đã chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục triển khai mở rộng dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột” cho các trường tiểu học trên địa bàn. Tuỳ theo điều kiện thực tế, mỗi trường tiểu học chủ động mở rộng một số lớp hoặc khối lớp tham gia triển khai áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột”. Tính đến cuối HKI, toàn tỉnh đã triển khai dạy học theo

phương pháp “Bàn tay nặn bột” tại 207 trường/ 1.675 lớp/ 54.508 học sinh (Trường Khuyết tật tỉnh chưa triển khai).

Các trường tiểu học đã tổ chức cho giáo viên, tổ chuyên môn nghiên cứu lựa chọn chủ đề, số lượng bài dạy, tiết dạy theo điều kiện của đơn vị. Phòng GDĐT đã tổ chức hội thảo, dự giờ theo cụm trường để giáo viên trao đổi, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học.

Giáo viên nắm được quy trình 5 bước thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột”, tiết dạy tạo được sự hứng thú của học sinh, phát huy tinh thần học tập theo nhóm, học sinh ham thích học tập; giáo viên có thể khai thác những kiến thức trong đời sống thực tế của học sinh để gợi mở giúp các em tự tìm hiểu và hình thành kiến thức mới của bài học hoặc có thể sử dụng các vật liệu có sẵn tại trường, gia đình học sinh để hướng dẫn, tổ chức thực hành, thí nghiệm...

** Triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới*

Thực hiện Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học và trung học cơ sở, năm học 2020-2021, Sở GDĐT tiếp tục triển khai áp dụng cho tất cả các trường tiểu trong toàn tỉnh thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới.

Các trường tiểu học đã tổ chức cho tổ chuyên môn, giáo viên giảng dạy môn Mĩ thuật nghiên cứu các bài Mĩ thuật trong chương trình ở từng khối lớp và phân chia theo từng chủ đề, số tiết dạy theo chủ đề. Ban giám hiệu các trường đã chủ động sắp xếp thời khóa biểu các tiết học Mĩ thuật một cách hợp lý để giáo viên chủ động trong việc dạy học theo chủ đề.

Giáo viên chủ động nghiên cứu, xây dựng kế hoạch dạy học cho phù hợp với đối tượng học sinh. Thông qua phương pháp dạy học Mĩ thuật mới, học sinh thích ứng kịp thời với phương pháp và hình thức học tập, hứng thú, tích cực hợp tác, phát huy khả năng sáng tạo, tìm tòi để tạo ra sản phẩm mình yêu thích.

** Đổi mới sinh hoạt chuyên môn*

Sở GDĐT đã chỉ đạo các Phòng GDĐT, các trường tiểu học thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT. Các Phòng GDĐT đã chỉ đạo các trường tiểu học chủ động xây dựng các chuyên đề nâng cao chất lượng dạy và học ở các bộ môn của các khối lớp (theo từng cụm trường) để trao đổi, rút kinh nghiệm nhằm giúp cho giáo viên định hướng việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học (trong học kỳ I, toàn tỉnh đã tổ chức được 204 cuộc họp chuyên môn theo cụm trường).

b) Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Sở GDĐT đã chỉ đạo phòng GDĐT, hiệu trưởng các trường tiểu học tiếp tục quán triệt đến giáo viên việc thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-

BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT (đối với học sinh tiểu học thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006); Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT (đối với học sinh lớp 1 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018).

Các phòng GDĐT xây dựng kế hoạch kiểm tra, theo dõi và có biện pháp hỗ trợ kịp thời những khó khăn, vướng mắc cho các trường trong quá trình thực hiện và tổ chức rút kinh nghiệm vào các lần họp hiệu trưởng hàng tháng.

Ban giám hiệu các trường tiểu học đã chủ động tổ chức cho giáo viên trong tổ chuyên môn nghiên cứu, chia sẻ kinh nghiệm trong việc đánh giá học sinh thông qua các cuộc họp chuyên môn, các buổi sinh hoạt chuyên đề, dự giờ thăm lớp; các trường thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin, nhập liệu trực tiếp vào phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học và Tiếng Dân tộc thiểu số

a) Dạy học Ngoại ngữ

Thực hiện Kế hoạch số 834/KH-UBND ngày 25/4/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về triển khai thực hiện Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, Sở GDĐT đã chỉ đạo các đơn vị tiếp tục mở rộng dạy học tiếng Anh cho học sinh ở những nơi có điều kiện. Cụ thể:

- Lớp 1, 2: Có 34 trường tổ chức dạy học tiếng Anh cho học sinh lớp 1, 2 với 134 lớp/ 4.924 học sinh; tỉ lệ học sinh lớp 1, 2 được học tiếng Anh là 11,99% (4.924 học sinh/41.059 học sinh lớp 1, 2).

- Lớp 3, 4, 5: Có 191 trường tổ chức dạy học tiếng Anh cho học sinh lớp 3,4,5 với 1.631 lớp/53.611 học sinh. Tỉ lệ học sinh lớp 3, 4, 5 được học tiếng Anh là 91,98% (53.611/58.284 học sinh lớp 3, 4, 5).

Trong đó, tổ chức dạy học chương trình 4 tiết/tuần tại 123 trường/ 1.018 lớp/ 30.502 học sinh– Tỉ lệ học sinh lớp 3, 4, 5 được học tiếng Anh 4 tiết/tuần là 52,33% (giảm 6,9% so với năm học 2019-2020).

Các phòng GDĐT đã chỉ đạo các trường tiểu học tổ chức các hoạt động ngoại khóa, thành lập câu lạc bộ tiếng Anh cho học sinh và tổ chức giao lưu giữa các lớp nhằm rèn luyện kỹ năng giao tiếp cho học sinh.

Về đội ngũ giáo viên, toàn tỉnh hiện có 242 giáo viên dạy tiếng Anh cấp tiểu học, trong đó: giáo viên đạt chuẩn năng lực C1: 03 GV (tỉ lệ 1,24%), đạt chuẩn năng lực B2: 218 GV (tỉ lệ 90,08%), đạt chuẩn năng lực B1: 21 GV (tỉ lệ 8,68%).

Trong học kỳ I, Sở GDĐT phối hợp với Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực sư phạm cho 60 giáo viên Tiếng Anh tiểu học.

Kết quả kiểm tra cuối HKI môn Tiếng Anh: Số học sinh có điểm kiểm tra từ 5 điểm trở lên: 53.085/ 53.611 học sinh (tỉ lệ 99,02%); điểm kiểm tra dưới 5: 526/ 53.611 (tỉ lệ 0,98%).

** Những khó khăn, hạn chế:*

Tỉ lệ giáo viên dạy tiếng Anh ở một số đơn vị còn thấp nên ảnh hưởng đến việc triển khai mở rộng dạy học chương trình 4 tiết/tuần.

b) Dạy học Tin học

Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các đơn vị tiếp tục mở rộng dạy học môn Tin học cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 5. Toàn tỉnh đã triển khai dạy học Tin học tại 124 trường/ 1.200 lớp với 37.428 học sinh; tỉ lệ học sinh lớp 3, 4, 5 được học Tin học đạt 64,22% (37.428 học sinh/58.424 học sinh lớp 3, 4, 5), tăng 5,35% so với năm học 2019-2020. Về đội ngũ giáo viên, toàn tỉnh có 84 giáo viên dạy môn Tin học.

Tài liệu dạy học được thực hiện theo Công văn 3031/BGDĐT-GDTH ngày 17/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình, sách dạy học Tin học cấp tiểu học từ năm học 2017-2018, Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường sử dụng bộ sách Hướng dẫn học Tin học lớp 3, lớp 4, lớp 5 (Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam) để tổ chức dạy học Tin học cho học sinh.

Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố tích cực tham mưu các cấp lãnh đạo địa phương đầu tư kinh phí xây dựng thêm các phòng dạy học Tin học, trang bị thêm máy tính để đáp ứng nhu cầu dạy và học môn Tin học của các trường. Toàn tỉnh có 160 phòng dạy học môn Tin học, các phòng dạy học Tin học được trang bị máy tính cho giáo viên và học sinh, máy tính được kết nối mạng internet tạo điều kiện thuận lợi cho công tác dạy và học.

- Kết quả kiểm tra cuối HKI môn Tin học: Số học sinh có điểm kiểm tra từ 5 điểm trở lên: 37.245/ 37.428 (tỉ lệ 99,51%); điểm kiểm tra dưới 5: 183/ 32.943 (tỉ lệ 0,49%).

c) Dạy học tiếng Dân tộc thiểu số và tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

- Về dạy học tiếng Dân tộc thiểu số

Do số học sinh dân tộc thiểu số trong tỉnh ít và sống phân tán rải rác ở các địa bàn khác nhau nên Sở GDĐT Tây Ninh chỉ tổ chức dạy học tiếng Khmer và tiếng Chăm cho học sinh tiểu học tại 03 huyện, thành phố, cụ thể:

+ Tiếng Khmer: Giảng dạy tại 03 trường/ 12 lớp/ 279 học sinh²

+ Tiếng Chăm: Giảng dạy 01 trường/ 4 lớp/ 73 học sinh (huyện Tân Châu).

² Dạy tiếng Khmer: Thành phố Tây Ninh: 01 trường/ 4 lớp/ 102 học sinh; huyện Tân Biên: 01 trường/ 4 lớp/ 95 học sinh; huyện Tân Châu: 01 trường/ 4 lớp/ 82 học sinh.

Tài liệu dạy học tiếng Khmer thực hiện theo sách do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, bậc tiểu học có 4 quyển được chia theo các khối lớp 2,3,4,5. Tiếng Chăm sử dụng bộ sách song ngữ do Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh cấp (tài liệu tiếng Chăm do Sở GDĐT Tây Ninh và Sở GDĐT An Giang phối hợp biên soạn), bậc tiểu học thực hiện trong 6 quyển được chia theo các khối lớp 2,3,4,5.

- Kết quả kiểm tra cuối HKI tiếng dân tộc: Số học sinh có điểm kiểm tra từ 5 điểm trở lên: 352/ 352 (tỉ lệ 100%)

- Về tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các đơn vị, trường học căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương để xây dựng các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số, nhất là các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số nhằm đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi khối lớp và của cấp học.

Các trường đã tổ chức các lớp chuẩn bị tiếng Việt cho học sinh dân tộc trong khoảng thời gian từ 2 đến 4 tuần trước khi khai giảng năm học mới tùy theo điều kiện thực tế của từng đơn vị. Kết quả: Đầu năm học 2020-2021, các đơn vị đã tổ chức các lớp chuẩn bị tiếng Việt cho 228 học sinh dân tộc thiểu số/ 108 nữ; trong đó: Học sinh người dân tộc Khmer: 122/ 58 nữ; học sinh người dân tộc Chăm: 67/ 33 nữ; HS dân tộc khác: 39/ 17 nữ.

Các đơn vị cũng quan tâm tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp với nhiều hình thức phong phú, giúp các em có điều kiện tham gia các hoạt động tập thể, được giao tiếp với bạn bè nhằm tăng cường các kỹ năng sử dụng tiếng Việt thông qua các trò chơi tập thể, các buổi sinh hoạt chủ điểm, sinh hoạt Đội, Sao Nhi đồng...

Sở GDĐT chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức giao lưu “Tiếng Việt của chúng em” cho học sinh dân tộc thiểu số ở cấp trường và cấp huyện. Các đơn vị xây dựng nội dung tổ chức giao lưu tập trung kiến thức chủ yếu trong chương trình tiếng Việt và các môn Tự nhiên- Xã hội, Lịch sử - Địa lí qua các phần thi của từng khối lớp, các trò chơi học tập thông qua giao tiếp, kể chuyện, các tiết mục văn nghệ, nhằm phát triển các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và nâng cao kỹ năng sử dụng tiếng Việt cho học sinh dân tộc.

Kết quả kiểm tra cuối HKI môn Tiếng Việt của học sinh dân tộc thiểu số: Số học sinh có điểm kiểm tra từ 5 điểm trở lên: 2.542/ 2.657 (tỉ lệ 95,7%); điểm kiểm tra dưới 5: 115/ 2.657 (tỉ lệ 4,3%).

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường tiểu học tổ chức điều tra, rà soát các đối tượng trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ lang thang cơ nhỡ, trẻ khuyết tật trong địa bàn để huy động ra lớp.

Các trường tiểu học tham mưu với địa phương, ban ngành đoàn thể, mạnh thường quân, hội khuyến học giúp đỡ và tạo điều kiện để các em được đến trường như: trao học bổng, tổ chức phong trào giúp học sinh nghèo vượt khó hoặc hỗ trợ đồ dùng học tập,...

Đối với học sinh khuyết tật, năm học 2020-2021 đã huy động và duy trì được 387 trẻ khuyết tật đang học hòa nhập trong các trường tiểu học và 150 trẻ khuyết tật đang học tại Trường Khuyết tật tỉnh (trong đó có 92 trẻ khiếm thính; 17 trẻ khiếm thị; 35 trẻ chậm phát triển trí tuệ và 6 trẻ tự kỷ). Nhà trường và giáo viên đã xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân đối với học sinh khuyết tật để chủ động điều chỉnh về nội dung, phương pháp, tổ chức dạy học phù hợp với khả năng tiếp nhận của từng đối tượng học sinh khuyết tật.

Triển khai thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với học sinh khuyết tật và giáo viên tham giảng dạy học sinh khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật và Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.

Về cơ sở vật chất, những cơ sở giáo dục được xây dựng mới đều quan tâm đầu tư các hạng mục phục vụ cho học sinh khuyết tật. Đối với những cơ sở giáo dục chưa có công trình phục vụ cho học sinh khuyết tật, Sở GDĐT chỉ đạo các đơn vị sử dụng ngân sách chi thường xuyên để xây dựng bổ sung các hạng mục phục vụ học sinh khuyết tật (như ram dốc, tay vịn, hồ tiêu tiêu trong nhà vệ sinh,...).

5. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh

Sở GDĐT đã chỉ đạo các trường tiểu học triển khai thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh theo điều kiện của từng đơn vị³.

Trong học kỳ I, Sở GDĐT phối hợp với Điện lực Tây Ninh tổ chức Hội thi “Vẽ tranh cổ động tiết kiệm điện” cho học sinh tiểu học theo cấp trường, cấp huyện và cấp tỉnh nhằm truyền truyền, giáo dục học sinh về cách sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả, góp phần tiết kiệm chi phí sinh hoạt cho gia đình, chi phí cho xã hội và bảo vệ môi trường.

Các trường tiểu học đã triển khai dạy học lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; sử

³ Các trường tiểu học đã tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho học sinh: huyện Tân Châu tổ chức cuộc thi về “An toàn giao thông”, “Chuyên đề bảo vệ môi trường”; TP Tây Ninh tổ chức chuyên đề “Xây dựng tình bạn đẹp - Nói không với bạo lực học đường”; huyện Gò Dầu, Châu Thành tổ chức cho học sinh trồng và chăm sóc rau sạch, tham quan mô hình trồng rau sạch tại địa phương; huyện Dương Minh Châu tổ chức triển lãm tranh theo mô hình 3D từ những vật dụng tái chế và thuyết trình với chủ đề về “An toàn giao thông”; huyện Tân Biên triển khai và thực hiện mô hình “Vườn rau nhớ Bác – cùng xây quỹ Đội”, “Vườn hoa măng non”,...

dụng tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” để giảng dạy tích hợp trong môn Đạo đức, trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp và hoạt động Đội; thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học và hoạt động giáo dục; sử dụng tài liệu Thực hành kỹ năng sống dành cho học sinh để lồng ghép trong các môn học, sinh hoạt chủ nhiệm, sinh hoạt dưới cờ.

Ban hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp phối hợp với tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao như: Tổ chức trò chơi dân gian, ca múa hát tập thể; các hoạt động đọc sách; lồng ghép các điệu nhảy dân vũ, các bài võ cổ truyền, bài thể dục giữa giờ trong những giờ ra chơi để các em thoải mái sau những giờ học căng thẳng và tạo nên sự thân thiện với bạn bè; tổ chức các hoạt động tìm hiểu kiến thức về an toàn giao thông, tìm hiểu về biển, hải đảo,... thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ.

Tăng cường các hoạt động giáo dục vệ sinh môi trường thông qua việc tổ chức cho học sinh trồng và chăm sóc hoa kiểng, trang trí lớp, tu bổ vườn cây thuốc nam trong trường, làm vệ sinh lớp học,...

Thực hiện Kế hoạch số 1144/KH-SGDĐT ngày 16/6/2017 của Sở GDĐT về tổ chức dạy bơi cho học sinh, trong thời gian qua, Sở GDĐT đã trang bị 29 hồ bơi cho 27 trường tiểu học tại các huyện, thị xã, thành phố, các trường đã tiến hành dạy bơi cho học sinh; khuyến khích gia đình học sinh đưa con đi học bơi tại các hồ bơi tư nhân, đảm bảo học sinh biết bơi càng sớm càng tốt.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình “Thư viện thân thiện trường tiểu học” do tổ chức Room to Read tài trợ tại 38 trường tiểu học thuộc huyện Dương Minh Châu, Hoà Thành, Châu Thành, Tân Biên, Tân Châu, Bến Cầu và Gò Dầu; trong HKI năm học 2020-2021 đã triển khai nhân rộng mô hình tại 7 trường tiểu học, nâng tổng số trường nhân rộng mô hình “Thư viện thân thiện trường tiểu học” của toàn tỉnh là 17 trường (gồm 9 trường nhân rộng toàn phần và 8 trường bán phần)⁴. Tổ chức các hoạt động thư viện trường tiểu học nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học. Ngoài ra, để nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện trường học, các trường tiểu học cũng quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo từ nguồn kinh phí ngân sách hoặc xã hội hoá.

6. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

Thống kê trình độ đội ngũ CBQL, giáo viên:

- Về trình độ cán bộ quản lý: Tổng số CBQL 412 người. Trình độ trung cấp: 02 người (tỉ lệ 0,49%); trình độ Cao đẳng: 67 người (tỉ lệ 16,26%); trình độ đại học: 335 người (tỉ lệ 81,31%); trình độ thạc sĩ: 08 người (tỉ lệ 1,94%).

⁴ Các đơn vị triển khai nhân rộng mô hình “Thư viện thân thiện trường tiểu học”: Huyện Dương Minh Châu 07 trường, TP Tây Ninh 04 trường, TX Hoà Thành 02 trường, huyện Tân Châu 02 trường, huyện Châu Thành 01 trường, huyện Tân Biên 01 trường.

- Về trình độ giáo viên: Tổng số giáo viên 4.734 người. Trình độ trung cấp: 207 người (tỉ lệ 4,37%); trình độ Cao đẳng: 1.462 người (tỉ lệ 30,88%); trình độ đại học: 3.059 người (tỉ lệ 64,62%); trình độ thạc sĩ: 06 người (tỉ lệ 0,13%).

Sở GDĐT đang tổ chức rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt chuẩn trình độ theo quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT về việc Quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo và Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

Các phòng GDĐT đã chủ động tham mưu UBND cấp huyện và các cấp thẩm quyền xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyển dụng giáo viên trong năm học 2020-2021 và cho những năm tiếp theo, nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn lực cho công tác thực hiện Chương trình GDPT 2018. Trong học kỳ I, các phòng GDĐT đã tổ chức tuyển mới được 70 giáo viên tiểu học.

7. Việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Sở GDĐT đã xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán theo Công văn số 3587/BGDĐT-GDTrH ngày 20/08/2019 của Bộ GDĐT về việc lựa chọn và tổ chức tập huấn giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông cốt cán; cử cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán tham gia bồi dưỡng do Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.

Sở GDĐT đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên tại địa phương theo Công văn số 1201/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2020 của Bộ GDĐT về việc bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trong học kỳ I, Sở GDĐT đã tổ chức bồi dưỡng đại trà Mô đun 1 và Mô đun 2 cho 380 cán bộ quản lý và 4.120 giáo viên tiểu học.

Ngoài các lớp bồi dưỡng do Sở GDĐT và phòng GDĐT tổ chức, các trường tiểu học tiếp tục xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên thông qua các buổi sinh hoạt chuyên theo trường và cụm trường để trao đổi, thảo luận, áp dụng nội dung bồi dưỡng vào thực tiễn nhà trường.

Các trường tiểu học đã xây dựng kế hoạch phân công giáo viên dạy học lớp 2 năm học 2021-2022, lập danh sách giáo viên để tổ chức bồi dưỡng về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 2 năm học 2021-2022.

8. Thực hiện công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

Sở GDĐT phối hợp và cung cấp thông tin về giáo dục tiểu học cho Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Tây Ninh; các đơn vị đã thực hiện nhiều phóng sự, tin, bài về giáo dục tiểu học, nhất là tuyên truyền về tổ chức thực hiện Chương

trình giáo dục phổ thông 2018 tại địa phương, việc triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020-2021.

Các trường tiểu học đã thực tốt công tác tuyên truyền đến cha mẹ học sinh và cộng đồng về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, việc triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020-2021 thông qua các kênh thông tin như: Niêm yết công khai tại trường, đăng trên cổng thông tin điện tử của trường, thông qua cuộc họp cha mẹ học sinh đầu năm hoặc thông tin giữa giáo viên và cha mẹ học sinh qua sổ liên lạc, qua ứng dụng zalo, facebook...

Trên đây là báo cáo sơ kết học kỳ I đối với giáo dục tiểu học năm học 2020-2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh./.

Nơi nhận:

- Vụ GD Tiểu học - Bộ GD&ĐT;
- BGĐ Sở GD&ĐT;
- Các phòng GD&ĐT;
- Lưu: VP, GDTH.

GIÁM ĐỐC



Phạm Ngọc Hải